

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 96/2021/HSST
Ngày 29/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hòe, chức vụ: Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thị xã Hoàng Mai;

Ông Hoàng Đức Thịnh, chức vụ: Bí thư Đoàn phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:* bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 28/8/2021, theo Qu định đưa vụ án ra xét xử số 164/2021/QĐXXST- HS ngày 16/9/2021, đối với bị cáo:

Lê Tiến Qu, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 18 tháng 3 năm 1991, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 5, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Lê Tiến K, sinh năm 1971; con bà: và Hồ Thị H, sinh năm 1975. Vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không. Nhân thân:

- Ngày 26/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo Bản án số 18/2011/HSST, đã chấp hành án, đã được xóa án tích;

- Ngày 18/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 16/2014/HSST, đã chấp hành án, đã được xóa án tích;

- Ngày 14/02/2019, bị Công an xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 05/3/2021;

- Ngày 01/4/2020, bị Công an phường Quỳnh Di, thị xã HM, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 18/5/2020.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021, có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Vũ Minh Th1, sinh năm 1982

Nơi cư trú: xóm 13, xã QTr, huyện QL, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Trọng Th2, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn 3, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tới vụ án:**

- Anh Lê Thạc D, sinh năm 1979

Nơi cư trú: thôn 10, xã Quỳnh Vinh, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Công Ch, sinh năm 1980

Nơi cư trú: xóm 14, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn 3, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Bà Hồ Thị L1, sinh năm 1972

Nơi cư trú: xóm 3, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997

Nơi cư trú: xóm 15, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Ông Đậu Đức L2, sinh năm 1968

Nơi cư trú: thôn 2, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: trong các ngày: 27/6/2021 và 03/7/2021, tại xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, Lê Tiến Qu đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút thực hiện 02 (hai) hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: vào khoảng 10 giờ ngày 27/6/2021, Lê Tiến Qu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37L1-165.87 đến khu vực thôn 13, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An xem có nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực ngã ba gần sân bóng thuộc thôn 13, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, Lê Tiến Qu phát hiện 01 (một) chiếc xe kéo tự chế của anh Vũ Minh Th1 (trú tại thôn 13, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An) để trong sân nhà mẹ vợ là bà Bùi Thị Ng (bên cạnh nhà anh Th1). Quan sát nhà không có cổng, không thấy người trông giữ, Lê Tiến Qu đặt càng xe kéo tự chế lên yên xe mô tô kéo đi, đem đến quán mua bán phế liệu của chị Lê Thị T (thôn 3, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An), bán cho chị Lê Thị T được 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng), sau đó Lê Tiến Qu mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 06/7/2021, chị Lê Thị T bán chiếc xe kéo trên cho ông Đậu Đức L2 (trú tại thôn 2, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An) với giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: vào khoảng 13 giờ ngày 03/7/2021, Lê Tiến Qu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37L1-165.87 đến khu vực thôn 3, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An xem có nhà ai sở hữu để trộm cắp tài sản. Tại đây, Lê Tiến Qu phát hiện 01 (một) chiếc xe kéo tự chế của anh Nguyễn Trọng Th2 (trú tại thôn 3, xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An) để cạnh cửa hàng điện máy Thắng Luyện. Quan sát không thấy người trông giữ, Lê Tiến Qu đặt càng xe kéo tự chế lên yên xe mô tô, đem đến cửa hàng mua bán phế liệu của chị Hồ Thị L1 (thôn 3, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An), bán cho chị L1 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng), rồi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/7/2021, Lê Tiến Qu biết hành vi của mình không thể che giấu nên đã đến Công an xã QTr, thị xã HM xin đầu thú về hành vi trộm cắp của mình.

Ngày 14/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe kéo tự chế của anh Vũ Minh Th1. Tại Kết luận định giá số 20 ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã HM kết luận: 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) màu đỏ, có khung được làm bằng sắt dài 2,7m, rộng 1,2m, cao 0,7m, thùng xe được cố định bằng các tấm thép kích thước (0,8x0,7x0,25)m, xe hai bánh có lốp cao su màu đen đã qua sử dụng của anh Vũ Minh Th1 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 19/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe kéo tự chế của anh Nguyễn Trọng Th2. Tại Kết luận định giá số 21 ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã HM kết luận: 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) có khung bằng sắt được sơn tĩnh điện màu ghi dài 4m, rộng 1,5m, cao 1m, khung kim loại phía trên được liên kết với các khung kim loại phía dưới bằng các thanh kim loại tạo thành thùng hở, xe hai bánh màu đen đường kính 0,9m đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Đối với hành vi trộm cắp xe kéo tự chế của anh Nguyễn Công Ch (vào ngày 20/6/2021 và hành vi trộm cắp xe kéo tự chế của anh Lê Thạc D (vào ngày 29/6/2021) của Lê Tiến Qu, do giá trị các tài sản này đều dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; không thuộc các trường hợp quy định tại mục 5 phần II Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Bộ tư pháp nên không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên Lê Tiến Qu không phải chịu trách nhiệm hình sự về hai hành vi này.

Cáo trạng số 88/CT-VKSHM ngày 27/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố Lê Tiến Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Tiến Qu và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Lê Tiến Qu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Tiến Qu từ 18 đến 24 tháng tù, cách ly khỏi xã hội.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vũ Minh Th1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Lê Tiến Qu bồi thường gì thêm, miễn xét.

Ông Đậu Đức L2 đã nhận lại số tiền 1.700.000 đồng từ chị Lê Thị T, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, miễn xét.

Chị Lê Thị T yêu cầu Lê Tiến Qu trả lại 1.100.000 đồng, là số tiền chị Tình mua xe kéo tự chế do Lê Tiến Qu bán. Việc mua bán tài sản trên giữa bị cáo Qu và chị Tình là ngay tình và tại phiên tòa, bị cáo Qu nhất trí hoàn trả chị Tình 1.100.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Nguyễn Trọng Th2 đã nhận lại một phần của chiếc xe kéo tự chế, nay yêu cầu Lê Tiến Qu bồi thường phần giá trị còn lại tại thời điểm bị chiếm đoạt (theo anh Th2 là 1.700.000đ). Tại phiên tòa, bị cáo Qu nhất trí yêu cầu trên của anh Th2, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Chị Hồ Thị L1 đã cắt và bán phế liệu một phần chiếc xe kéo của anh Nguyễn Trọng Th2, không yêu cầu Lê Tiến Qu bồi thường, miễn xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) màu đỏ, có khung được làm bằng sắt dài 2,7m, rộng 1,2m, cao 0,7m, thùng xe được cố định bằng các tấm thép kích thước (0,8x0,7x0,25)m, xe hai bánh có lốp cao su màu đen, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Minh Th1.

+ 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) màu đỏ, có khung bằng sắt được sơn tĩnh điện màu ghi dài 4m, rộng 1,5m, cao 1m, khung kim loại phía trên được liên kết với các khung kim loại phía dưới bằng các thanh kim loại tạo thành thùng hở, xe hai bánh màu đen đường kính 0,9m đã qua sử dụng, quá trình điều tra chỉ thu giữ được 02 (hai) bánh xe bằng cao su màu đen hình tròn có đường kính 0,9m, giữa hai bánh được liên kết bằng một thanh kim loại hình tròn dài 1m và 02 (hai) thanh kim loại màu ghi có kích thước và hình dạng giống nhau trong đó mỗi thanh kim loại được liên kết với nhau bằng năm thanh kim loại có chiều dài khác nhau, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là của anh Nguyễn Trọng Th2.

+ Không truy thu số tiền thu lợi bất chính của Lê Tiến Qu (2.400.000đ), do đã buộc bị cáo Qu bồi thường, hoàn trả cho bị hại, người liên quan.

- Về án phí: buộc Lê Tiến Qu phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Tiến Qu hoàn toàn thừa nhận hành vi mà bị cáo Lê Tiến Qu đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 88/CT-VKSHM ngày 27/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố và buộc tội bị cáo như bản luận tội do đại diện Viện Kiểm sát trình bày tại phiên tòa là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Lê Tiến Qu hoàn toàn phù hợp với vật chứng vụ án, với các tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với thời gian, địa điểm mà Lê Tiến Qu đã thực hiện các hành vi phạm tội trong vụ án này, với Kết luận định giá số 20 ngày 14/7/2021 và Kết luận định giá số 21, ngày 20/7/2021 và của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã HM. Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, chứng minh được như sau: trong các ngày: 27/6/2021 và 03/7/2021, tại xã QTr, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, Lê Tiến Qu đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút thực hiện 02 (hai) hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác: chiếm đoạt của anh Vũ Minh Th1 01 chiếc xe kéo tự chế, có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); chiếm đoạt của anh Nguyễn Trọng Th2 01 chiếc xe kéo tự chế, có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Lê Tiến Qu đã chiếm đoạt của anh Vũ Minh Th1 và anh Nguyễn Trọng Th2 là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố Lê Tiến Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp xe kéo tự chế của anh Nguyễn Công Ch (vào ngày 20/6/2021 và hành vi trộm cắp xe kéo tự chế của anh Lê Thạc D (vào ngày 29/6/2021) của Lê Tiến Qu, do giá trị các tài sản này đều dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; không thuộc các trường hợp quy định tại mục 5 phần II Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Bộ tư pháp nên không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên Lê Tiến Qu không phải chịu trách nhiệm hình sự về hai hành vi này, nhưng cần xem xét về hình phạt khi lượng hình.

[3] Vụ án không có đồng phạm. Khi thực hiện tội phạm, Lê Tiến Qu có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng trong thời gian ngắn đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản của người khác, tuy giá trị các tài sản mà Lê Tiến Qu chiếm đoạt không lớn, nhưng đều là công cụ phục vụ lao động, sản xuất của nông dân. Các việc làm này của Lê Tiến Qu đã thể hiện sự bất chấp pháp luật, sẵn sàng chiếm đoạt tài sản để phục vụ nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Tiến Qu đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, bị công luận lên án. Bởi vậy, cần truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt nghiêm khắc đối với Lê Tiến Qu để cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

[4] Lê Tiến Qu phạm tội không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu như lời thừa nhận của bị cáo và quy kết của đại diện Viện kiểm sát; có tình tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên; có tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đầu thú.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của Lê Tiến Qu, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, giáo dục người phạm tội, nhất là đối với người có thái độ coi thường pháp luật, thích chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, cần áp dụng hình phạt tù đối với Lê Tiến Qu với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt tù. Không phạt bổ sung đối với Lê Tiến Qu, do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vũ Minh Th1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, miễn xét.

Chị Lê Thị T mua của Lê Tiến Qu chiếc xe kéo do bị cáo Qu trộm cắp của anh Vũ Minh Th1 với giá 1.100.000đ, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có và

chị Lê Thị T đã hoàn trả ông Đậu Đức L2 số tiền mà chị Tình bán lại chiếc xe kéo trên, nên nay chị Tình yêu cầu bị cáo Qu hoàn lại cho chị Tình số tiền 1.100.000đ là phù hợp quy định pháp luật, cần được chấp nhận.

Ông Đậu Đức L2 mua xe kéo tự chế của chị Lê Thị T (là vật chứng trong vụ án này) nhưng đã bị thu hồi. Ông L2 đã được chị Tình hoàn trả số tiền, không yêu cầu gì về phần dân sự, miễn xét.

Anh Nguyễn Trọng Th2 đã nhận lại một phần của chiếc xe kéo tự chế, nay yêu cầu Lê Tiến Qu bồi thường phần giá trị còn lại tại thời điểm bị chiếm đoạt (theo anh Th2 là 1.700.000đ). Tại phiên tòa, bị cáo Qu nhất trí yêu cầu trên của anh Th2, nên được chấp nhận.

Anh Nguyễn Công Ch bị Lê Tiến Qu chiếm đoạt 01 chiếc xe kéo tự chế. Anh Ch đã được nhận lại tài sản này, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, miễn xét.

Anh Lê Thạc D bị Lê Tiến Qu chiếm đoạt 01 chiếc xe kéo tự chế. Anh D đã được nhận lại tài sản này, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) màu đỏ, có khung được làm bằng sắt dài 2,7m, rộng 1,2m, cao 0,7m, thùng xe được cố định bằng các tấm thép kích thước (0,8x0,7x0,25)m, xe hai bánh có lốp cao su màu đen, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Minh Th1, miễn xét.

+ 01 (một) chiếc xe kéo tự chế (xe kiến an) màu đỏ, có khung bằng sắt được sơn tĩnh điện màu ghi dài 4m, rộng 1,5m, cao 1m, khung kim loại phía trên được liên kết với các khung kim loại phía dưới bằng các thanh kim loại tạo thành thùng hở, xe hai bánh màu đen đường kính 0,9m đã qua sử dụng, quá trình điều tra chỉ thu giữ được 02 (hai) bánh xe bằng cao su màu đen hình tròn có đường kính 0,9m, giữa hai bánh được liên kết bằng một thanh kim loại hình tròn dài 1m và 02 (hai) thanh kim loại màu ghi có kích thước và hình dạng giống nhau trong đó mỗi thanh kim loại được liên kết với nhau bằng năm thanh kim loại có chiều dài khác nhau, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là của anh Nguyễn Trọng Th2. miễn xét.

+ Chiếc xe kéo tự chế của anh Nguyễn Công Ch, anh Ch đã được giao trả theo đúng định của pháp luật.

+ Chiếc xe kéo tự chế của anh Lê Thạc D, anh D đã được giao trả theo đúng định của pháp luật.

+ Chiếc mô tô biển kiểm soát 37L1-165.87 là tài sản của Nguyễn Thị Ng, Lê Tiến Qu lấy sử dụng vào việc phạm tội nhưng chị Ng không biết, nên Cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp pháp luật.

+ Không truy thu số tiền thu lợi bất chính của Lê Tiến Qu (2.400.000đ), do đã buộc bị cáo Qu bồi thường, hoàn trả cho bị hại, người liên quan.

Chị Nguyễn Thị Ng cho Lê Tiến Qu mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, màu đỏ - trắng – đen, biển kiểm soát 37L1-165.87, tuy nhiên không biết việc Lê Tiến Qu sử dụng để trộm cắp tài sản nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Chị Lê Thị T, chị Hồ Thị L1 và ông Đậu Đức L2 đã có hành vi mua bán 02 (hai) chiếc xe kéo tự chế do Lê Tiến Qu trộm cắp, tuy nhiên không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không bị Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Qu phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Lê Tiến Qu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm: s, h khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Lê Tiến Qu 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (07/7/2021).

- Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 592 của Bộ luật Dân sự, buộc Lê Tiến Qu bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Trọng Th2 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) và phải hoàn trả chị Lê Thị T 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc bị cáo Qu phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Qu, chị Ng được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Các đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đương sự;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS T.X HM;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Tiếp

